

Số: 102/2023/QSST- HNGS

Ngày 10 tháng 4 năm
2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 62/2023/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị K**, sinh năm 1983; Nơi cư trú: Đội 16, thôn T, xã D, huyện K, TP Hà Nội.

Bị đơn: **Anh Nguyễn Trọng T**, sinh năm 1977; Nơi cư trú: Đội 16, thôn T, xã D, huyện K, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 31 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Trọng T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Trọng T có 02 con chung tên Nguyễn Trọng Đức E, sinh ngày 12/4/2005 và Nguyễn Ngọc S, sinh ngày 17/02/2015. Khi ly hôn, giao cháu E và cháu S cho anh T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi cháu E và cháu S đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị K cho anh T cho đến khi cháu E và cháu S đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có yêu cầu mới

Chị Nguyễn Thị K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ chung vợ chồng: Chị Nguyễn Thị K và anh Nguyễn Trọng T không yêu cầu, Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị K tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị K đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai AA/2020/0073607 ngày 09/3/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả chị Nguyễn Thị K 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Trong trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo điều 26 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận tự nguyện thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 9 của Luật thi hành án dân sự. Trình tự thủ tục được thực hiện theo điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP Hà Nội;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã D, huyện K, TP Hà Nội (ĐKKH số 22/2006, ngày 17/3/2006);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Thiên Hương